TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS - ST
Ngày: 17 – 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Y Míp Niê và ông Bùi Văn Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Bùi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu T;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 14/6/1995; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKHKTT và nơi ở trước khi phạm tội: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Họ và tên cha: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1967;

Họ và tên mẹ: Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 1969;

Hiện đang làm nông tại thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1993, đã ly hôn;

Con: 01 người con, còn nhỏ sinh năm 2016;

Nhân thân: Ngày 28/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 24/11/2019, chấp hành xong. Ngày 24/9/2020, bị Công an huyện Krông Năng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 03/12/2020, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Ngày 19/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, bị Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định số 000852/QĐ-XPHC ngày 24/9/2020.

Hiện nay bị cáo Nguyễn Hữu T đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị - cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, thuộc xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Hồ Hữu H, sinh năm 1998 (Vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã C1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hà Minh T1, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn E, xã Đl, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Dương Văn Th, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 03/12/2020, anh Hồ Hữu H, là nhân viên của công ty Vinaphone, đến thi công công trình trạm phát sóng tại vườn nhà bà Đỗ Thị Mỹ D ở thôn T, xã E, huyện K. Anh H để 01 ba lô màu xám, bên trong ba lô có 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Dell và một số tài sản khác tại nền phòng khách, gần cửa ra vào của nhà bà D. Lúc này có bà D ở nhà.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Hữu T, là con của bà D, phát hiện thấy ba lô ở góc phòng khách, Tmở ba lô thấy trong ba lô có đựng máy tính xách tay nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T thấy không có ai ở nhà, nên đã lén lút xách ba lô ra khỏi nhà, T đi bộ dọc theo đường trung tâm xã. Khi đi qua đoạn ngã tư xã E, thì T gặp anh Hà Minh T1, T đi nhờ xe anh T1, quá trình chở đi thì anh T1 hỏi thì T nói trong ba lô là máy tính của bạn, anh T1 không biết là tài sản do T trộm cắp mà có nên tiếp tục chở T đi. Khi đến cổng chào thôn T, xã E thì T nói anh T1 dừng lại, còn T đi vào một vườn cà phê bên đường mở ba lô kiểm tra, thấy chỉ có máy tính xách tay và cục xạc pin là có giá trị nên T lấy máy tính và bộ sạc pin máy tính, còn ba lô thì T bỏ lại trong vườn cà phê, sau đó T nhờ anh T1 chở đến quán cà phê "T" của anh Dương Văn Th. Tại đây, T gửi anh Th giữ giúp máy tính và mượn của anh Th 200.000 đồng. Sau đó, T nhờ anh T1 chở Tâm đến nhà bạn ở xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhưng thực chất là để T đi mua ma túy. Khi đến khu vực gần nghĩa địa xã C, Tbảo anh T1 đứng ở ngoài đường còn mình thì đi bộ đến gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua ma túy và sử dụng, sau đó T ra nhờ T1 chở về nhà.

Sau khi mất tài sản anh H đã trình báo Cơ quan điều tra, Cơ quan Điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Hữu T làm việc, Tâm đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, dựa trên lời khai của T đã truy tìm vật chứng thu giữ được ba lô và máy tính xách tay.

- Vật chứng tạm giữ: 01 ba lô; 01 chuột máy tính; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron; 01 sạc laptop; 02 quyển sổ tay; 01 máy tính Casio cầm tay loại FX-570 VN PLUS; 01 thẻ ra vào cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn KCC Việt Nam

Nhơn Trạch và 01 giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động mang tên Hồ Hữu H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Krông Năng, kết luận: 01 ba lô hai quai, 01 chuột máy tính có dây, 01 laptop Dell Inspiron, 01 xạc laptop màu đen, 02 cuốn sổ tay, 01 máy tính casio cầm tay loại FX-570 VNPLUS có tổng giá trị là 9.460.000 đồng.

Cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại 01 ba lô; 01 chuột máy tính; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron; 01 sạc laptop; 02 quyển sổ tay; 01 máy tính Casio cầm tay loại FX-570 VN PLUS; 01 thẻ ra vào cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn KCC Việt Nam Nhơn Trạch và 01 giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động mang tên Hồ Hữu H cho anh H, là chủ sở hữu hợp pháp

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Hữu T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 ba lô bên trong có 01 chuột máy tính; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron; 01 sạc laptop; 02 quyển sổ tay; 01 máy tính Casio cầm tay loại FX-570 VN PLUS của anh Hồ Hữu H gửi nhờ tại nhà bà D. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp là 9.460.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là hoàn toàn có căn cứ.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng……, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Một mặt, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bản chất coi thường pháp luật, không có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân của bị cáo. Chính vì vậy, việc xử lý bị cáo một cách nghiêm minh bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy vừa đảm bảo nguyên tắc trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội và qua việc xử lý bị cáo một cách nghiêm minh cũng có tác dụng phòng ngừa răn đe chung trong cộng đồng.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bảo đảm việc cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; thiệt hại do bị cáo gây ra là không lớn. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về biện pháp tư pháp: Vật chứng thu giữ trong vụ án và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 ba lô; 01 chuột máy tính; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron; 01 sạc laptop; 02 quyển sổ tay; 01 máy tính Casio cầm tay loại FX-570 VN PLUS; 01 thẻ ra vào cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn KCC Việt Nam Nhơn Trạch và 01 giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động mang tên Hồ Hữu H. Việc Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và phải chịu hình phạt nên cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Hà Minh T1, là người đã chở bị cáo T đi để tiêu thụ tài sản và anh Dương Văn Th là người giữ hộ tài sản nhưng anh Th và anh T1 không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng không đề nghị xử lý đối với anh T1 và anh Th là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt Thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại 01 ba lô; 01 chuột máy tính; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron; 01 sạc laptop; 02 quyển sổ tay; 01 máy tính Casio cầm tay loại FX-570 VN PLUS; 01 thẻ ra vào cổng Công ty trách nhiệm hữu hạn KCC Việt Nam Nhơn Trạch và 01 giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động mang tên Hồ Hữu H, cho anh Phan Hữu H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN